

## TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

**THÔNG TƯ số 2-TTBC ngày 20-8-1984** hướng dẫn thực hiện quyết định số 79-CT ngày 27-2-1984 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc nhận gửi bưu phẩm, bưu kiện.

Thi hành quyết định số 79-CT ngày 27-2-1984 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc nhận gửi bưu phẩm, bưu kiện nhằm ngăn chặn tình trạng lợi dụng đường bưu điện để buôn lậu, trốn thuế, kinh doanh trái phép. Sau khi đã thông nhất ý kiến với Ban quản lý thị trường trung ương, Tổng cục Bưu điện hướng dẫn một số điểm sau đây.

**I. THÔNG BÁO DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG CẤM LƯU THÔNG VÀ LƯU THÔNG CÓ ĐIỀU KIỆN:**

Theo điều 1 quyết định số 79-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng:

1. Ban quản lý thị trường trung ương thông báo cho Tổng cục Bưu điện danh mục những mặt hàng cấm lưu thông và lưu thông có điều kiện. Tổng cục Bưu điện gửi các danh mục này đến các bưu điện tỉnh, thành phố, đặc khu (sau đây gọi tắt là bưu điện tỉnh), kể cả mỗi khi có sự thay đổi.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu thông báo cho các bưu điện tỉnh thuộc quyền những quy định của địa phương về quản lý thị trường đối với những sản phẩm sản xuất tại địa phương, kể cả mỗi khi có sự thay đổi.

3. Giám đốc các bưu điện tỉnh thông báo rộng rãi tại địa phương và niêm yết nơi giao dịch bưu điện những danh mục do Tổng cục và Ủy ban nhân dân địa

phương thông báo như đã nêu ở điểm 1, 2 trên, kể cả mỗi khi có sự thay đổi để mọi người sử dụng bưu điện đều biết.

**II. THƯ TỤC NHẬN, CHUYỀN, PHÁT BƯU PHẨM, BƯU KIỆN:**

Theo điều 2, 3 quyết định số 79-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quy định về nhận, chuyển, phát bưu phẩm, bưu kiện đựng hàng hóa gửi trong nước, để áp dụng với điều kiện hiện nay, Tổng cục Bưu điện quy định:

**1. Tại bưu cục nhận:**

Bưu phẩm, bưu kiện trong nước do tự nhân gửi có đựng hàng hóa, ngoài các thủ tục đã quy định, người gửi còn phải tự kê khai chính xác và đầy đủ số hàng gửi, cụ thể loại hàng, số lượng từng loại (đối với bưu phẩm kê vào ấn phẩm riêng do bưu điện cấp, đối với bưu kiện kê vào phần chính mặt giữa, dòng ghi nội dung bên trong bưu kiện của phiếu gửi BK21). Mỗi bưu phẩm hoặc bưu kiện được kèm theo bản kê hàng hoặc BK21 riêng cho từng gói đó.

Người gửi phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sự kê khai man trá hàng hóa đựng bên trong bưu phẩm, bưu kiện.

Hàng hóa được nhận gửi trong bưu phẩm, bưu kiện phải là loại hàng không thuộc diện cấm ghi trong các danh mục của Ban quản lý thị trường trung ương hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu đã nêu trong điểm 1, 2 của phần I.

Nếu thấy cần thiết, nhân viên bưu điện yêu cầu người gửi mở gói để xem xét lại số hàng trước khi nhận. Xem xét xong, người gửi tự gói bọc lại và có sự giám sát của nhân viên bưu điện.

**2. Trên đường vận chuyển:**

Các phương tiện vận chuyển có chuyên thư báo khi qua các trạm kiểm soát, nếu

trạm có yêu cầu khám xét thì các phương tiện đó được ưu tiên xem xét trước, nhằm bảo đảm hành trình chuyển thư đến bưu cục nhận theo đúng thời gian quy định.

a) Nếu trạm kiểm soát yêu cầu mở túi thư để khám xét phải có lệnh viết của trưởng trạm. Công nhân vận chuyển thư báo phải cùng cán bộ của trạm đó chuyển túi gói tới bưu cục gần nhất từ cấp huyện hoặc tương đương trở lên (sau đây gọi tắt là bưu cục) để tiến hành xử lý.

Trường hợp đặc biệt cơ quan có thẩm quyền phải xuất trình lệnh viết của chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc giám đốc cơ quan công an hoặc thuế vụ từ cấp tỉnh, thành phố trở lên mới được mở túi thư để khám xét ngay tại dọc đường. Trong khi khám xét, nếu bưu phẩm, bưu kiện bị cơ quan có thẩm quyền giữ lại để xử lý thì công nhân vận chuyển cùng cán bộ tham gia khám xét chuyển túi thư đến bưu cục để làm thủ tục giao bưu phẩm, bưu kiện như điểm 4 dưới đây:

b) Không được mở các loại túi thư sau:

— Túi công văn hệ đặc biệt (túi đỏ, nhân đỏ).

— Túi công văn hệ II (nhân túi màu đỏ có ký hiệu «CV» hoặc «chính vụ»).

— Túi hoặc gói bưu phẩm, bưu kiện nước ngoài (nhân cờ túi có ký hiệu «ND») hoặc «Ngoại dịch», hoặc mang tên các bưu cục nước ngoài gửi đến Việt Nam hay ngược lại).

— Túi đựng báo chí (trên túi có ghi «PHBC TW» hoặc «Phát hành báo chí»).

c) Khi mở túi thư, trường hợp nào cũng phải lập biên bản. Trên biên bản phải có đầy đủ chữ ký và họ tên của những cán bộ tham gia khám xét. Nếu tiến hành khám xét tại bưu cục phải có thêm sự chứng kiến của trưởng bưu cục hay người được trưởng bưu cục ủy quyền (sau đây gọi tắt là trưởng bưu cục). Nếu khám xét ngay trên đường vận chuyển phải có thêm sự chứng kiến của chủ phương tiện (người phụ trách phương tiện hiện có mặt).

Biên bản lập phải ghi rõ các chi tiết liên quan đến túi thư hoặc bưu phẩm, bưu kiện, những sai lầm thiếu sót, nếu có. Số lượng biên bản lập đủ cho mỗi đại diện cơ quan tham gia khám xét một bản, một bản gửi kèm túi thư bị khám, một bản gửi về bưu điện tỉnh để báo cáo về Tổng cục Bưu điện.

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền giữ bưu phẩm, bưu kiện để xử lý phải lập cho mỗi gói một biên bản ghi rõ lý do thu giữ.

Công nhân vận chuyển hoặc các bưu cục chỉ giao cho cơ quan có thẩm quyền các bưu phẩm, bưu kiện phải xử lý trong túi mà không được giao túi. Giấy tờ liên quan đến từng túi thư nào được kèm theo túi đó chuyển giao cho bưu cục nhận chuyển thư, kèm biên bản xử lý. Công nhân vận chuyển ghi chú trên BV 10 về các túi thư bị khám xét và yêu cầu cơ quan đã mở túi thư hay đã giữ bưu phẩm, bưu kiện ký xác nhận trên BV 10 của chuyển thư bị xử lý.

d) Việc theo dõi để giải quyết các bưu phẩm, bưu kiện bị thu giữ trên đường vận chuyển quy định như sau:

— Cơ quan có thẩm quyền thu giữ tại bưu cục nào, khi có quyết định xử lý phải gửi trả hoặc thông báo kết quả về bưu phẩm, bưu kiện cho bưu cục đó.

— Trưởng bưu cục nơi tham gia xử lý túi thư có trách nhiệm theo dõi và giải quyết với các cơ quan hữu trách về các gói bị thu giữ, đồng thời thông báo kết quả xử lý cho bưu cục gốc của bưu phẩm, bưu kiện để bưu cục gốc thông báo cho người gửi biết.

### 3. Tại bưu cục phát:

Khi bưu phẩm, bưu kiện đến, bưu cục tổ chức phát đến người nhận theo thủ tục hiện hành.

a) Trường hợp cơ quan công an hoặc thuế vụ từ cấp huyện hoặc tương đương trở lên muốn kiểm tra bưu phẩm, bưu kiện có dấu hiệu phạm pháp, người đại

Điện phải xuất trình giấy giới thiệu của cơ quan có thẩm quyền. Thủ tục kiểm tra như sau :

Bưu điện viết giấy mời có hẹn ngày để người nhận đến cùng với trưởng bưu cục và đại diện cơ quan có thẩm quyền mở gói hàng để kiểm tra. Nếu đến ngày hẹn quy định, người nhận không đến thì theo yêu cầu của cơ quan thuế vụ, hoặc công an cần phải mở để xem xét thì trưởng bưu cục cùng với đại diện của cơ quan này tiến hành mở bưu phẩm, bưu kiện để kiểm tra vắng mặt người nhận.

b) Khi kiểm tra phải lập biên bản. Thủ tục lập biên bản như tiết c, điểm 2 trên.

Nếu sau khi kiểm tra, hàng hóa được phép lưu thông thì bưu điện làm thủ tục phát đến người nhận, kèm theo biên bản khám xét.

Nếu bưu phẩm, bưu kiện phải thu giữ để xử lý, bưu cục phát thông báo cho người gửi và bưu cục gốc biết cơ quan đã thu giữ bưu phẩm, bưu kiện, lý do thu giữ để người gửi trực tiếp quan hệ với cơ quan đó giải quyết (trường hợp kiểm tra vắng mặt người nhận).

c) Các cơ quan có thẩm quyền không được thu giữ những bưu phẩm, bưu kiện đựng hàng hóa được phép lưu thông ra khỏi địa phương mà bưu cục gốc đã chấp nhận bưu phẩm, bưu kiện.

#### **4. Giao nhận bưu phẩm, bưu kiện bị xử lý với cơ quan hữu trách :**

a) Khi các bưu cục giao bưu phẩm, bưu kiện hoặc đồ vật phạm pháp trong bưu phẩm, bưu kiện cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý phải vào sổ theo dõi. Trong sổ ghi đầy đủ các chi tiết liên quan đến bưu phẩm, bưu kiện như số hiệu bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục gốc, ngày ký gửi, số hiệu chuyển thư, họ tên người gửi, người nhận, lý do thu giữ, nội dung bên trong cần kê khai chi tiết những loại hàng... để tiện cho công tác điều tra khi có khiếu nại.

Trên sổ BĐ13, BK2 dòng có liên quan đến bưu phẩm, bưu kiện đó ghi chú : « Đã giao cho cơ quan... theo biên bản số... ngày... ».

b) Nếu bưu phẩm, bưu kiện bị thu giữ theo pháp lệnh phải có lệnh thu giữ của cơ quan có thẩm quyền đính kèm vào sổ theo dõi ở tiết a trên. Nếu bưu phẩm, bưu kiện được trả lại để phát tiếp cho người nhận, khi nhận lại phải xem xét kỹ và đối chiếu lại với lúc giao, ghi chú ngày nhận lại và ngày chuyển phát tiếp đến người nhận theo thủ tục hiện hành.

c) Tại các bưu cục, nếu nhân viên bưu điện phát hiện thấy người sử dụng bưu điện cố lợi dụng việc gửi nhận bưu phẩm, bưu kiện để buôn lậu, trốn thuế, kinh doanh trái phép cần báo cho cơ quan có thẩm quyền biết.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN :**

1. Giám đốc các bưu điện tỉnh, thành phố, đặc khu có trách nhiệm làm chức năng cho Ủy ban nhân dân địa phương chỉ đạo và phối hợp với các ngành trong việc thực hiện quyết định số 79-CT ngày 27-2-1984 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và việc thực hiện thông tư này.

2. Giám đốc các bưu điện tỉnh và giám đốc Trung tâm vận chuyển thư báo có nhiệm vụ :

— Phổ biến và hướng dẫn thực hiện thông tư này đến cán bộ, công nhân làm công tác bưu chính và công nhân vận chuyển thư báo.

— Nếu phát hiện cán bộ, công nhân nào lợi dụng chức trách để buôn lậu, trốn thuế, kinh doanh trái phép hoặc thông đồng với con buôn phải xử lý theo văn bản số 115-TTr ngày 17-11-1982 của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện.

— Căn cứ vào lưu lượng chấp nhận bưu phẩm của địa phương mình để đặt nhu cầu về ấn phẩm kê khai hàng với Công ty vật tư.

3. Chế độ báo cáo mỗi khi có sự khám xét túi gói thư tại bưu cục nào, bưu cục đó báo cáo về bưu điện tỉnh trực thuộc, bưu điện tỉnh báo cáo bằng văn bản về Tổng cục.

Thông tư này được thực hiện kể từ ngày ban hành và không áp dụng đối với bưu phẩm, bưu kiện từ nước ngoài gửi đến Việt Nam và từ Việt Nam gửi ra ngoài nước.

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 1984.

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện  
Phó tổng cục trưởng  
**TRƯƠNG VĂN THOAN**

### TRỌNG TÀI KINH TẾ NHÀ NƯỚC

**THÔNG TƯ số 27-PC/TT ngày 6-8-1984** hướng dẫn thi hành quyết định số 63-HĐBT ngày 17-4-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về thẩm quyền xét xử của Trọng tài kinh tế đối với các vụ tranh chấp và vi phạm hợp đồng kinh tế.

Ngày 17 tháng 4 năm 1984, Hội đồng Bộ trưởng đã ra quyết định số 63-HĐBT về thẩm quyền xét xử của Trọng tài kinh tế đối với các vụ tranh chấp và vi phạm hợp đồng kinh tế. Sau khi trao đổi ý kiến thống nhất với Liên hiệp hợp tác xã tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp Việt Nam, Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương và các cơ quan hữu quan, Trọng tài kinh tế Nhà nước ra thông tư hướng dẫn thi hành quyết định nói trên như sau.

### I. VIỆC PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN XÉT XỬ GIỮA TRỌNG TÀI KINH TẾ VÀ TÒA ÁN NHÂN DÂN ĐỐI VỚI CÁC VỤ TRANH CHẤP VÀ VI PHẠM HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Hội đồng Bộ trưởng đã quy định ở điều 1 của quyết định số 63-HĐBT là từ nay Trọng tài kinh tế xét xử các vụ tranh chấp và vi phạm hợp đồng kinh tế giữa các xí nghiệp quốc doanh hoặc công tư hợp doanh, các cơ quan Nhà nước, các đơn vị vũ trang, các đoàn thể và tổ chức xã hội, các hợp tác xã được công nhận theo các điều lệ hiện hành, được phép kinh doanh và có tài khoản ở ngân hàng, các tập đoàn sản xuất nông nghiệp, các tổ hợp tác sản xuất tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp được công nhận là có quy chế như hợp tác xã, được phép kinh doanh và có tài khoản ở ngân hàng; và quy định ở điều 2 của quyết định trên là cần chuyển sang Tòa án nhân dân xét xử các vụ tranh chấp và vi phạm hợp đồng mà một bên ký kết là hộ sản xuất cá thể hoặc kinh doanh tư nhân, tập đoàn sản xuất nông nghiệp, tổ hợp tác sản xuất tiểu, thủ công nghiệp chưa được công nhận có quy chế như hợp tác xã.

1. Các tập đoàn sản xuất nông nghiệp được công nhận là có quy chế như hợp tác xã là những tập đoàn sản xuất đã tập thể hóa tư liệu sản xuất chủ yếu trước hết là ruộng đất; đã tổ chức lao động tập thể và thực hiện phân phối theo lao động; và đã xây dựng quỹ không chia theo đúng Điều lệ hợp tác xã.

Đề hoạt động hợp pháp, tập đoàn sản xuất nông nghiệp phải có quyết định công nhận và được phép kinh doanh của Ủy ban nhân dân huyện, quận hoặc cấp tương đương và phải mở tài khoản ở ngân hàng.

2. Các tổ hợp tác sản xuất tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp phải có những